

QUY ĐỊNH
về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

- Căn cứ Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;
 - Căn cứ Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quản lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố;
 - Căn cứ Quy chế số 05-QC/HU, ngày 05/9/2022 của Huyện ủy Vĩnh Bảo ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 05/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ như sau:

Chương I
ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Đối tượng

1. Đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của thành phố

Đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thực hiện theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy gồm:

1.1. Đối tượng A1: Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng đã nghỉ hưu cư trú tại huyện.

1.2. Đối tượng A2: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Phó Chủ tịch HĐND thành phố, Phó Chủ tịch UBND thành phố, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng chuyên trách đã nghỉ hưu cư trú tại huyện.

1.3. Đối tượng A3: Cán bộ hoạt động cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng của huyện.

1.4. Đối tượng B1: Cán bộ tiên khởi nghĩa của huyện.

1.5. Đối tượng B2:

- Cán bộ huyện diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định phân cấp quản lý cán bộ; Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang, giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, Thầy thuốc Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân đương chức hoặc đã nghỉ hưu cư trú tại huyện;

- Cán bộ lãnh đạo cấp cục, vụ, viện và tương đương trở lên thuộc các cơ quan Trung ương đã nghỉ hưu cư trú tại huyện.

1.6. Đối tượng C: Bí thư cấp ủy, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp trọng yếu, tiến sĩ, Thầy thuốc Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú; công chức có hệ số lương từ 5,76 trở lên đối với nam, hệ số lương 5,42 trở lên đối với nữ đã được đăng ký khám và điều trị tại Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thành phố trước ngày 21/7/2014 đã nghỉ hưu cư trú tại huyện.

2. Đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của huyện

- Đối tượng thuộc A2, A3, B1, B2, C theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy;

- Người được giới thiệu tham gia ứng cử các chức danh: Ủy viên Huyện ủy trở lên hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện trở lên.

Chương II

CHẾ ĐỘ BẢO VỆ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Điều 2. Nguyên tắc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

1. Việc khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ do huyện tổ chức không chồng chéo, trùng lặp với đợt khám sức khỏe do Thành phố tổ chức, bảo đảm cách nhau tối thiểu 120 ngày đối với một cán bộ. Mỗi cán bộ huyện được khám sức khỏe định kỳ tối đa không quá 02 lần/năm.

2. Đối tượng thuộc diện được khám sức khỏe nếu không khám sẽ không được thanh toán kinh phí hỗ trợ.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ phải bảo đảm chặt chẽ theo quy định pháp luật và theo Quy định này.

4. Hồ sơ kết quả khám sức khỏe cán bộ là tài liệu “Mật”, được quản lý và sử dụng theo quy định pháp luật.

5. Việc điều trị nội trú tại bệnh viện thì các khoản phí (*viện phí, tiền thuốc, xét nghiệm,...*) thực hiện theo quy định của Bảo hiểm y tế và theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, không thuộc Quy định này.

Điều 3. Chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

1. Các đối tượng thuộc diện được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thành phố (A2, A3, B1, B2, C) được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, ngoài ra còn được khám kiểm tra sức khỏe toàn diện định kỳ thêm 01 lần/năm do huyện tổ chức theo Quy định này; mức

kinh phí hỗ trợ bằng 100% chi phí khám sức khỏe cho đối tượng B1, B2 theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Khám kiểm tra sức khỏe toàn diện định kỳ 01 năm/lần do huyện tổ chức đối với Ủy viên Huyện ủy, trưởng các phòng, ban, ngành đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện (*nhưng không phải cán bộ thuộc khoản 1 điều này và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp*); mức kinh phí hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ bằng 50% chi phí khám sức khỏe cho đối tượng B1, B2 theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Khám sức khỏe để làm hồ sơ cán bộ đối với người được giới thiệu ứng cử các chức danh: Ủy viên Huyện ủy trở lên hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện trở lên; mức kinh phí hỗ trợ khám sức khỏe không vượt quá chi phí khám sức khỏe cho đối tượng B1, B2 theo Quy định số 568-QĐ/TU, ngày 14/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Phân cấp công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ

1. Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện trực tiếp theo dõi, quản lý, tổng hợp về tình hình, số lượng đối với các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của thành phố và đối tượng theo Quy định này.

2. Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo trực tiếp khám, chăm sóc sức khỏe các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 của Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân huyện quy định chế độ, chính sách khám chữa bệnh đối với cán bộ, công chức, viên chức khác theo Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015.

Điều 5. Kinh phí và định mức chi phí chăm sóc sức khỏe cán bộ

- Ngân sách huyện cấp cho Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của huyện (*qua tài khoản Văn phòng Huyện ủy*) theo dự toán được duyệt tất cả các khoản chi phí: đưa, đón cán bộ khám sức khỏe và nghỉ điều dưỡng; ăn, uống (*trừ trong thời nghỉ điều dưỡng*); hội nghị sơ kết, tổng kết; thăm hỏi cán bộ thuộc đối tượng A1, A2, A3, B1, B2 và C khi bị ốm phải nằm điều trị nội trú tại bệnh viện; mức chi theo Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 05/09/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Ngân sách huyện cấp cho Bệnh viện Đa khoa huyện các khoản chi phí khám sức khỏe, xét nghiệm, cấp phát thuốc cho cán bộ (nếu có) theo đơn giá quy định tại thời điểm thực hiện nhưng không quá 1.600.000 đồng/người/lần.

Hàng năm ngân sách huyện xét duyệt đầu tư bổ sung kinh phí để bảo trì, bảo dưỡng, mua sắm bổ sung, thay thế máy móc, thiết bị cần thiết phục vụ khám chữa bệnh cho cán bộ nội 4 theo đề nghị của Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện và Bệnh viện Đa khoa huyện.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ hằng năm, từng đợt trình Thường trực Huyện ủy phê duyệt; phối hợp với Bệnh viện Đa khoa huyện có trách nhiệm khám và điều trị ngoại trú các bệnh thông thường, làm thủ tục chuyển bệnh nhân điều trị tuyến trên (*nếu vượt quá khả năng chuyên môn tuyến huyện*).

- Quản lý hồ sơ, danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tình trạng sức khỏe cán bộ, thực hiện bảo mật về hồ sơ sức khỏe cán bộ.

- Chủ trì và phối hợp với Văn phòng Huyện ủy xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ khám sức khỏe, điều dưỡng cán bộ hằng năm trình phòng Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán và cấp kinh phí.

- Kiểm tra, rà soát đối tượng, giới thiệu khám sức khỏe, xác nhận kinh phí hỗ trợ cho cán bộ theo Quy định này.

- Thực hiện thanh toán, quyết toán chi phí phục vụ khám sức khỏe, nghỉ điều dưỡng cho cán bộ (*chi phí đưa, đón cán bộ, ăn, uống, thăm hỏi, sơ kết, tổng kết, ...*) ngoài phần chi của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe thành phố và Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy theo thẩm quyền, báo cáo Thường trực Huyện ủy về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

- Phối hợp với Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe thành phố, Khu điều dưỡng của thành phố, Bệnh viện Đa khoa huyện:

+ Khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần đối với đối tượng A1, A2, A3, B1, B2 do thành phố tổ chức;

+ Khám sức khỏe định kỳ 01 năm/lần đối với đối tượng A2, A3, B1, B2, C do huyện tổ chức;

+ Khám sức khỏe trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử do thành phố tổ chức đối với đối tượng B2;

+ Nghỉ dưỡng do thành phố tổ chức: 01 năm/lần đối với đối tượng A3, B1; 02 năm/lần đối với đối tượng B2; 03 năm/lần đối với đối tượng C.

- Lập văn bản đề nghị Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy thanh toán chế độ nghỉ dưỡng cho cán bộ không có điều kiện tham gia nghỉ dưỡng theo quy định; xác nhận đối tượng hỗ trợ chi phí khi khám sức khỏe làm hồ sơ cán bộ.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán chi phí phục vụ khám bệnh, nghỉ dưỡng theo quy định.

2. Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo

- Xây dựng dự toán kinh phí bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ theo đối tượng thuộc diện khám sức khỏe tại huyện, gồm đối tượng, danh mục, nội dung

khám sức khỏe và đơn giá theo quy định, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt vào đầu năm hằng năm.

- Phối hợp với Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ; cấp giấy chuyển tuyến nếu vượt khả năng điều trị của Bệnh viện.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán chi phí khám sức khỏe thuộc trách nhiệm theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm định dự toán, quyết toán chi phí phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ theo quy định pháp luật và Quy định này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và cấp kinh phí.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Cán bộ khám sức khỏe làm hồ sơ cán bộ theo quy định này có nhu cầu hỗ trợ kinh phí khám sức khỏe (trừ đối tượng B2 và C) thì làm đơn đề nghị khám sức khỏe có xác nhận của Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe huyện trước khi khám sức khỏe, gửi Bệnh viện Đa khoa huyện làm cơ sở thanh toán.

2. Ủy ban nhân dân huyện, các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, phòng Tài chính - Kế hoạch, Bệnh viện Đa khoa huyện, Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện Vĩnh Bảo, cán bộ diện được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 392-QĐ/HU, ngày 03/6/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định về đối tượng, chế độ bảo vệ và quản lý chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6,
- Ban Tổ chức Thành ủy “báo cáo”,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy viên BTV, Ủy viên Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phạm Tuyên Dương